

Số: 6233/QĐ-PCHOANKIEM

Bạch Mai, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt phương án kỹ thuật

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC HOÀN KIẾM

Căn cứ quyết định số 8377/QĐ-EVNHANOI ngày 25/8/2025 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc ban hành Quy định công tác sửa chữa tài sản trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ quyết định số 9932/QĐ-EVNHANOI ngày 09/10/2025 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc giao danh mục Sửa chữa lớn năm 2026 Công ty Điện lực Hoàn Kiếm;

Căn cứ hiện trạng thực tế lưới điện Quận Hoàn Kiếm;

Căn cứ kết quả kiểm tra Phương án kỹ thuật: “Đại tu lưới điện hạ thế ngầm các TBA trên địa bàn phường Đồng Đa, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 2026”.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kỹ thuật và An toàn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án kỹ thuật: “Đại tu lưới điện hạ thế ngầm các TBA trên địa bàn phường Đồng Đa, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 2026”

- Phương án kỹ thuật: 6191 / PA-PCHOANKIEM ngày 02 / 12 / 2025

- Thuộc nguồn vốn: Sửa chữa lớn năm 2026

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông Trưởng các đơn vị: Kế hoạch và vật tư, Kỹ thuật và an toàn, trong Công ty Điện lực Hoàn Kiếm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGĐ (để biết);
- KHVT (để phối hợp);
- KTAT (05 bản giấy);
- Lưu: VT, KTAT.

GIÁM ĐỐC



Trần Xuân Hùng

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC HOÀN KIẾM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 6191/PA-PCHOANKIEM

Bạch Mai, ngày 02 tháng 12 năm 2025

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT SỬA CHỮA LỚN

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế ngầm các TBA trên địa bàn
phường Đồng Đa, phường Văn Miếu- Quốc Tử Giám năm 2026

Giá trị ước toán : 1.055.743.945 đồng

Mã công trình:

Mã tài sản cố định:

Người lập PAKT

: Đào Anh Tuấn *ĐHT*

Người kiểm tra

: Phạm Thái Sơn *PTS*

Nơi nhận:

- PGĐKT (để biết);
- KHVT (để thực hiện);
- KTAT (05 bản giấy);
- Lưu: VT, KTAT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Thịnh

THUYẾT MINH

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ quy định về công tác quản lý kỹ thuật trong Tập đoàn Điện Lực Quốc Gia Việt Nam, ban hành kèm theo quyết định số 905/ QĐ-EVN ngày 17/6/2025;

Căn cứ vào Quyết định số 8377/QĐ-EVNHANOI ngày 25/08/2025 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc Ban hành Quy định công tác sửa chữa tài sản trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ vào Quyết định số 9932/QĐ-EVNHANOI ngày 09/10/2025 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội Về việc giao danh mục Sửa chữa lớn năm 2026 Công ty Điện lực Hoàn Kiếm;

Căn cứ qui chế phân cấp quản lý trong Tổng Công ty Điện Lực TP Hà Nội.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật:

Căn cứ vào quy phạm trang bị điện 11TCN 18- 2006, 11TCN 19- 2006, 11TCN 20 - 2006, 11TCN 21- 2006;

Thông báo số 1672/TB-EVN HANOI ngày 27/02/2024 về việc chuẩn hóa tên gọi, đơn vị tính cho vật tư thiết bị lưới điện trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ vào các Quy định của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội trong quản lý vận hành, kinh doanh bán điện.

2. Tình hình hiện tại và sự cần thiết phải sửa chữa lớn:

2.1. Tình hình hiện tại:

1- TBA Cống Trắng.

Trạm biến áp Cống Trắng dung lượng 630kVA-22/0,4kV đang cấp điện dọc phố Trung Phụng vận hành từ năm 2001. Hiện trạng có 03 tủ pillar vận hành lâu năm, cũ, han gỉ không đảm bảo vận hành lâu dài cần thay thế, hệ thống tiếp địa tủ Pillar han gỉ, chấp nối không đảm bảo vận hành.

+ Tủ pillar 1: trước số nhà 88 phố Trung Phụng.

+ Tủ pillar 2: trước số nhà C9 phố Trung Phụng.

+ Tủ pillar 3: trước số nhà C4 phố Trung Phụng.

2- TBA Khâm Thiên Ô

Trạm biến áp Khâm Thiên Ô dung lượng 1000kVA-22/0,4kV đang cấp điện dọc phố Đề La Thành và mặt Xã Đàn vận hành từ năm 2011.

Hiện các tủ Pillar tại vị trí SN 532 Xã Đàn do quá trình sử dụng lâu ngày nên vỏ tủ đã cũ gỉ, cánh tủ bị cong vênh, hệ thống thanh cái tiếp xúc kém phát nhiệt bị đổi màu, aptomat trong tủ nhiều cái bị rạn vỏ, phòng rộp hai bên cần thay thế, hệ thống tiếp địa tủ Pillar han gỉ, chấp nối không đảm bảo vận hành.

3- TBA Thịnh Quang 2

Trạm biến áp Thịnh Quang 2 dung lượng 630kVA-22/0,4kV vận hành từ năm 2004.

Hiện tại 02 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-Al-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 1 trước cửa UBND phường Thịnh Quang số 145 ngõ Thái Thịnh 1 mỗi sợi dài 20m là cáp nhôm không có lớp giáp

bảo vệ bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện cần thay thế, hệ thống tiếp địa lắp lại han gỉ, chấp nối không đảm bảo vận hành.

4- TBA Nguyễn Ái Quốc 10

Trạm biến áp Nguyễn Ái Quốc 10 dung lượng 630kVA-22/0,4kV vận hành từ năm 2015.

Hiện trạng có 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến tủ pillar 3 cấp cho khu bán đảo Hoàng Cầu do vận hành lâu năm, nứt vỡ vỏ cách điện nên cần thay thế.

5- TBA Trường Tây Sơn

Trạm biến áp Trường Tây Sơn dung lượng 1000kVA-22/0,4kV vận hành từ năm 2014.

- Hiện tại 01 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-Al-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên XT1 trước nhà 176 đường Láng dài 45m là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ hiện đang bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện cần thay thế.

- 02 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-Al-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột XT2 trước nhà 178A đường Láng mỗi sợi dài 35m là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ hiện đang bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện, hiện tại 01 sợi cáp bị sự cố mất điện 2 pha cần thay thế.

- Cột 2LT8,5m đầu ngõ 210 đường Láng bị nghiêng, nứt thân cột cần thay thế.

- Vị trí cột XT1, XT2, cột 4 trước nhà 302 đường Láng dây tiếp đất bị han gỉ, nối chập vá không đảm bảo an toàn vận hành.

2.2. Sự cần thiết phải sửa chữa lớn :

Từ tình hình hiện tại các TBA Cống Tráng, Khâm Thiên Ô, Thịnh Quang 2, Nguyễn Ái Quốc 10, Trường Tây Sơn. Để đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục, ổn định phục vụ phát triển kinh tế và sinh hoạt của nhân dân trong khu vực cần thiết phải thay thế thiết bị và sửa chữa các TBA: Cống Tráng, Khâm Thiên Ô, Thịnh Quang 2, Nguyễn Ái Quốc 10, Trường Tây Sơn.

3. Mức độ và phạm vi của phương án

Trồng thay thế các cột bị nghiêng, vỡ thân, nứt gốc; các cột có chiều cao H8,5m; H7,5m, bằng các cột BTLT có chiều cao tương đương

Thay thế đường cáp ngầm hạ thế vận hành lâu năm bằng đường cáp có tiết diện tương đương

Thay thế tủ pillar han gỉ bằng tủ pillar có cấu hình tương đương

4. Nội dung phương án:

4.1. TBA Cống Tráng

+ Phần tủ pillar:

Thay thế tủ pillar 250A-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 1x250A+4 MCB 3P 150A) cũ han gỉ bằng tủ Pillar-250A-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 1x250A+4 MCB 3P 150A) tại vị trí tủ pillar 1: trước số nhà 88 phố Trung Phụng,

tủ pillar 2: trước số nhà C9 phố Trung Phụng và tủ pillar 3: trước số nhà C4 phố Trung Phụng.

+ Phần tiếp địa tủ

Thay thế tiếp địa tủ pillar tại vị trí tủ Pillar 1, tủ Pillar 2, tủ Pillar 3.

+ Phần móng

Thay thế móng tủ pillar tại vị trí tủ Pillar 1, tủ Pillar 2, tủ Pillar 3.

4.2. TBA Khâm Thiên Ô

+ Phần tủ pillar:

Thay thế tủ pillar CH: 2x150A cũ han gỉ bằng tủ Pillar-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 2x150A) tại vị trí tủ pillar 1: trước số nhà 532 Xã Đàn.

+ Phần tiếp địa tủ

Thay thế tiếp địa tủ pillar tại vị trí tủ Pillar 1.

+ Phần móng

Thay thế móng tủ pillar tại vị trí tủ Pillar 1.

4.3. TBA Thịnh Quang 2

+ Phần đường trục:

Lộ 1:

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến cột XT do vận hành lâu năm bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài 22m và đấu nối với cáp vận xoắn hiện có.

Lộ 2:

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến cột XT do vận hành lâu năm bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài 22m và đấu nối với cáp vận xoắn hiện có.

+ Phần tiếp địa:

Thay thế tiếp địa lắp lại tại các vị trí cột XT.

4.4. TBA Nguyễn Ái Quốc

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến tủ Pillar 1- cáp điện bán đảo Hoàng Cầu do vận hành lâu năm bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài cáp là 204m và đấu nối thẳng vào MCCB 200A tại tủ pillar.

4.5. TBA Trường Tây Sơn

+ Phần hệ thống cột:

Tại cột 2- đầu ngõ 210 đường Láng thay thế 2 cột LT8,5 đang bị cong, nghiêng, vỡ chân bằng 2 Cột BTLT-PC.I-8,5-190-5.0-Thân liền, đồng thời lắp đặt lại các vật tư trên cột cũ về cột vừa thay thế. Thu hồi 2 cột H8,5.

+ Phần đường trục:

- Lộ 1:

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến cột XT1 bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài cáp là 39m và đầu nối thẳng với cáp vện xoắn hiện có.

- Lộ 2:

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến cột XT1 bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài cáp là 39m và đầu nối thẳng với cáp vện xoắn hiện có.

- Lộ 3:

Thay thế 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến cột XT2 bằng 01 lộ cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm²-giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE với chiều dài cáp là 46m và đầu nối thẳng với cáp vện xoắn hiện có.

+ Phần tiếp địa:

Thay thế tiếp địa lắp lại tại các vị trí cột XT1, cột XT2, Cột 4.

5. Dự trù kinh phí:

1	Chi phí vật tư, thiết bị	390.369.041	đồng
2	Chi phí xây dựng	424.457.407	đồng
3	Chi phí khác	73.846.906	đồng
4	Cộng trước thuế (1+2+3):	888.673.354	đồng
5	Thuế VAT (8%*4):	71.093.868	đồng
6	Cộng sau thuế (4+5):	959.767.222	đồng
7	Dự phòng (10%*6)	95.976.722	đồng
8	Cộng chi phí	1.055.743.945	đồng

6. Dự kiến khối lượng vật tư chính: (Phụ lục I)

7. Dự kiến khối lượng vật tư thu hồi : (Phụ lục II)

8. Các bản vẽ: Không

Phụ lục I

BẢNG DỰ KIẾN KHỐI LƯỢNG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHÍNH

(Ban hành kèm theo Phương án số: /PA-PCHOANKIEM ngày / / 2025)

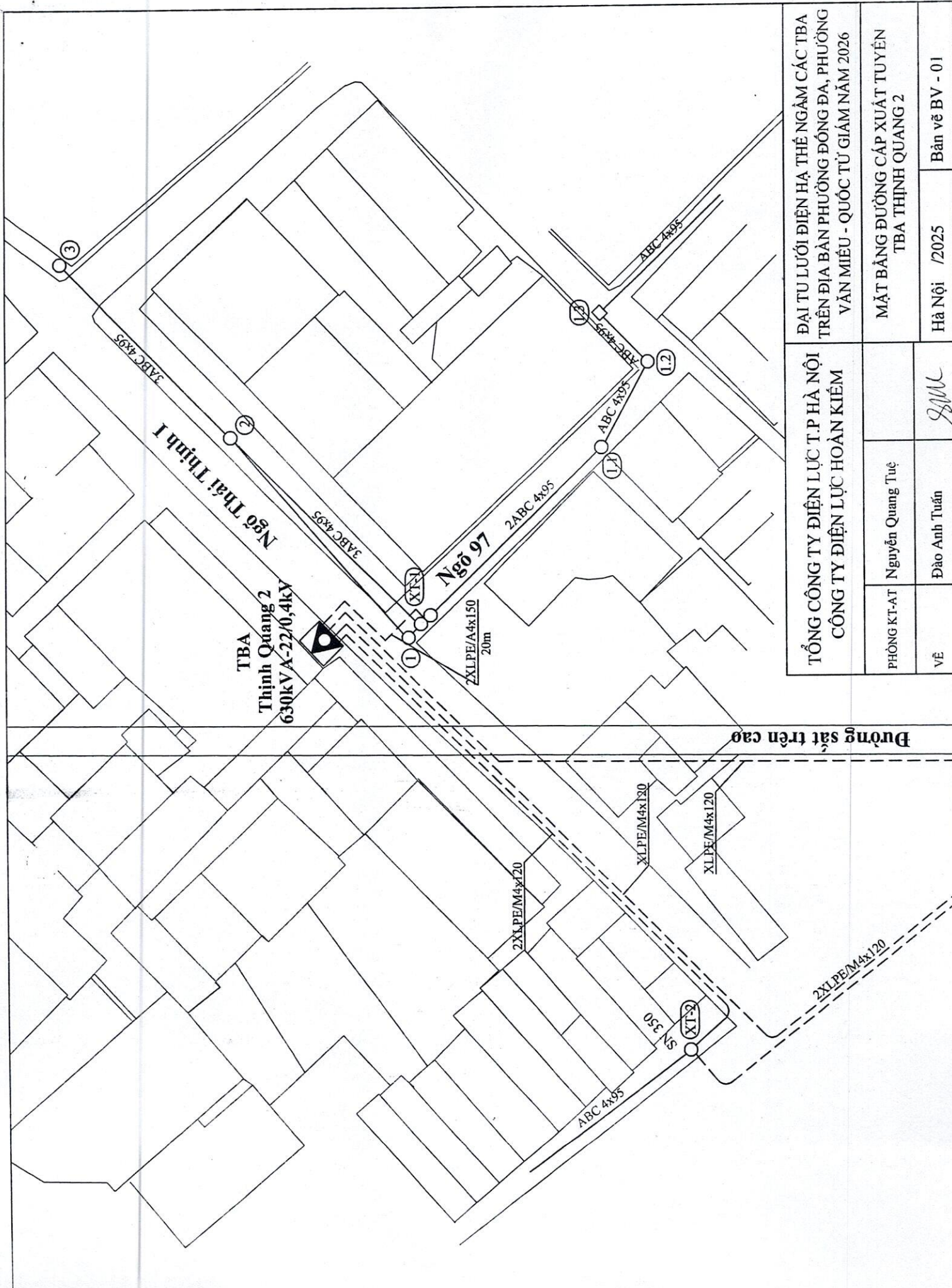
STT	Vật tư, thiết bị chính	Chủng loại, Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
I	Vật liệu			
1	Cột BTLT-PC.I-8,5-190-5-Thân liền	BTLT-8.5	Cột	2
2	Tủ Pillar-250A-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 1x250A+4 MCB 3P 150A)	Tủ Pillar-250A-(1200x700x425mm)- (CH: 1x250A+4 MCB 3P 150A)	Tủ	3
3	Tủ Pillar-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 2x150A)	Tủ Pillar-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 2x150A)	Tủ	1
4	Cáp ngầm hạ áp-Al-4x150mm ² -giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE	cáp ngầm hạ áp -Al-4x150mm ² -giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE	mét	373
5	Ống nhựa HDPE 130/100	HDPE 130/10	mét	326
6	Hộp đầu cáp hạ áp Al/4x150mm ² co ngót nóng - Kèm đầu cose AM	Hộp đầu cáp hạ áp Al/4x150mm ² co ngót nóng - Kèm đầu cose AM	Bộ	12

Phụ lục II

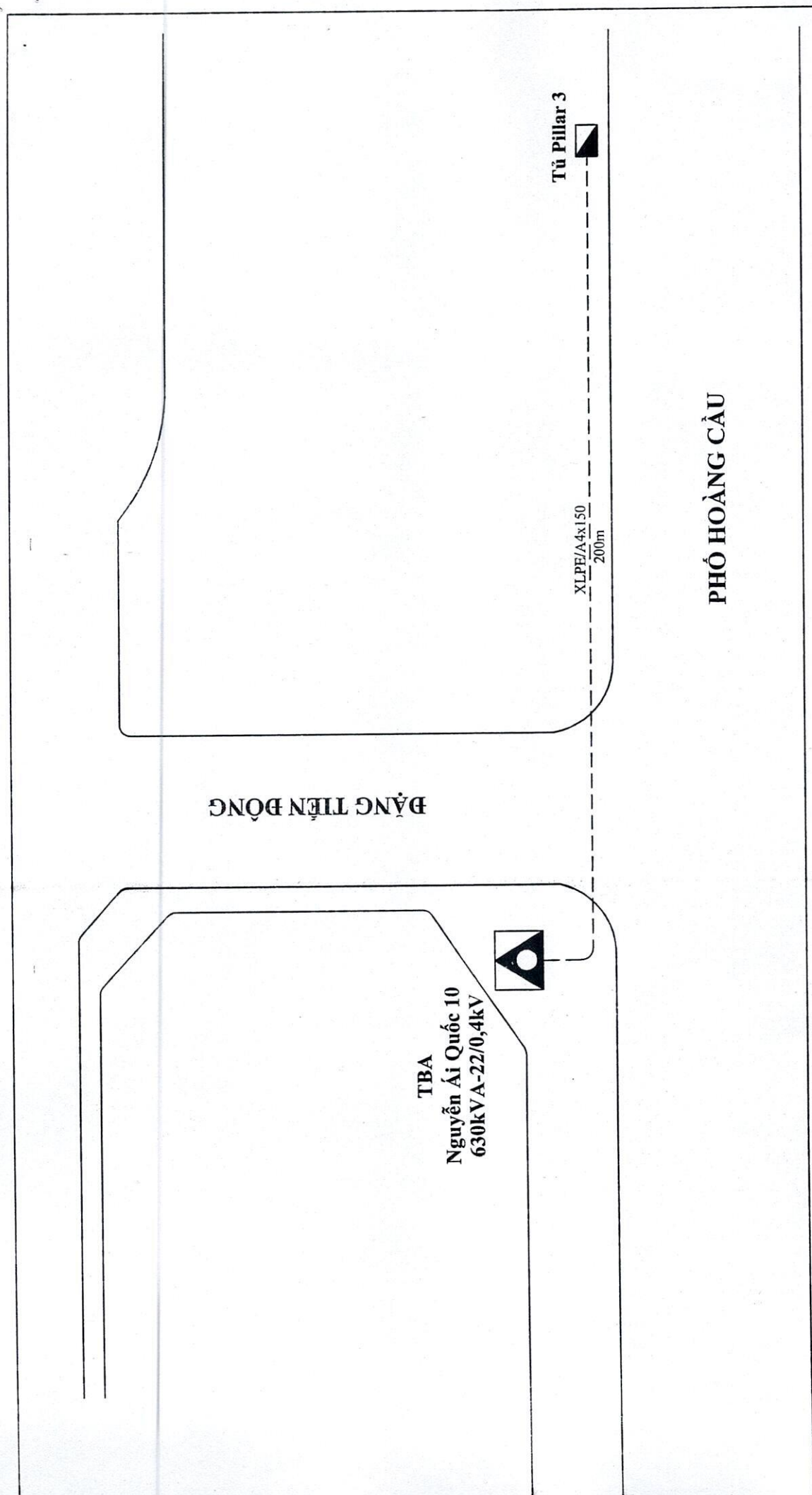
DANH MỤC VTTB DỰ KIẾN THU HỒI (KHI LẬP NVTK, PAKT)

(Ban hành kèm theo Phương án số: /PA-PCHOANKIEM ngày / / 2025)

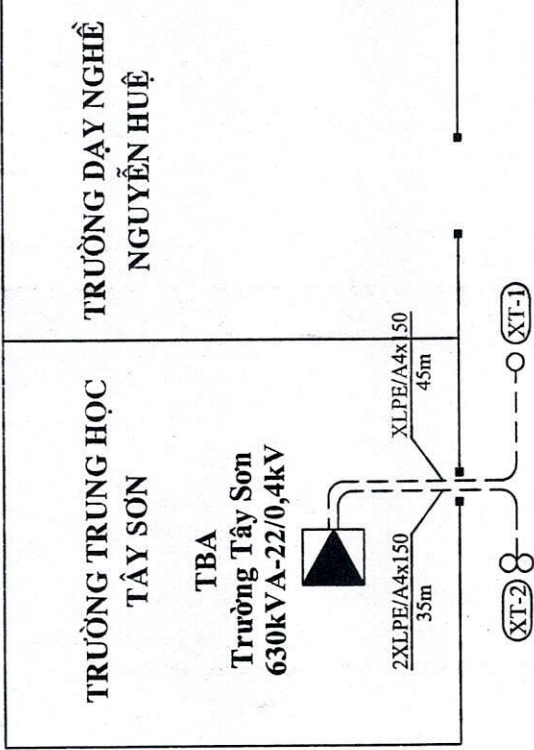
Số TT	Thiết bị - vật liệu	Ký hiệu quy cách, nước (hãng) SX (Serial number VTTB nếu có)	Đơn vị	Khối lượng	Năm đưa vào vận hành	Ghi Chú
1	Cột BTLT-PC.I-8,5-190-5-Thân liền		Cột	2		
2	Tủ Pillar-250A-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 1x250A+4 MCB 3P 150A)		Tủ	3		
3	Tủ Pillar-(1200x700x425mm)-1 mặt- không có vị trí lắp công tơ (CH: 2x150A)		Tủ	1		
4	cáp ngầm hạ áp-Al-4x150mm ² -giáp kim loại dải băng kép, cách điện XLPE		mét	373		
5	Ống nhựa HDPE 130/100		mét	326		
6	Hộp đầu cáp hạ áp Al/4x150mm ² co ngót nóng - Kèm đầu cose AM		Bộ	12		



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC T.P HÀ NỘI CÔNG TY ĐIỆN LỰC HOÀN KIẾM		ĐẠI TU LƯỚI ĐIỆN HẠ THỂ NGÂM CÁC TBA TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG ĐÀ, PHƯỜNG VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM NĂM 2026	
PHÒNG KT-AT	Nguyễn Quang Tuệ	MẶT BẰNG ĐƯỜNG CÁP XUẤT TUYẾN TBA THỊNH QUANG 2	
VỀ	Đào Anh Tuấn	Hà Nội /2025	Bản vẽ BV - 01



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC T.P HÀ NỘI CÔNG TY ĐIỆN LỰC HOÀN KIẾM		ĐẠI TU LƯỚI ĐIỆN HẠ THỂ NGÂM CÁC TBA TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG ĐÀ, PHƯỜNG VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM NĂM 2026	
PHÒNG KT-AT	Nguyễn Quang Tuệ	MẶT BẰNG ĐƯỜNG CÁP CÁP TỦ PILLAR 3 TBA NGUYỄN ÁI QUỐC 10	
VẼ	Đào Anh Tuấn	Hà Nội /2025	Bản vẽ BV - 02



ĐƯỜNG LĂNG

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC T.P HÀ NỘI CÔNG TY ĐIỆN LỰC HOÀN KIẾM		ĐẠI TU LƯỚI ĐIỆN HẠ THỂ NGÀM CÁC TBA TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG ĐÀ, PHƯỜNG VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM NĂM 2026	
PHÒNG KT-AT	Nguyễn Quang Tuệ	MẶT BẰNG ĐƯỜNG CÁP XUẤT TUYẾN TBA TRƯỜNG TÂY SƠN	
VỀ	Đào Anh Tuấn	Hà Nội /2025	Bản vẽ BV - 03

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐỒNG ĐA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180 / BB- PC DONGDA

Đồng Đa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN

Khảo sát hiện trạng phần đường dây hạ thế và hệ thống công tơ

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế ngầm các TBA trên địa bàn quận Đống Đa năm 2026

Hạng mục: Đại tu thay thế tủ Pillar sau trạm biến áp Công Tráng

1. THÀNH PHẦN:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| 1.1. Ông: Nguyễn Đức Thịnh | Đại diện: Phó Giám đốc Kỹ thuật |
| 1.2. Ông: Trịnh Quang Việt | Đại diện: Đội phó Đội QL điện 2 |
| 1.3. Ông: | Đại diện: |

2. NỘI DUNG:

- Loại, tiết diện cáp đường trục: XLPE/M 4x120, XLPE M4x25, Muylle 2x25, 2x16, 2x11.
 - Tổng chiều dài đường dây (kể cả các nhánh): 880m
 - Năm đưa vào vận hành: 2010 Năm sửa chữa lớn gần nhất: 2010
- 2.1. Hành lang tuyến (ghi rõ hiện trạng tuyến dây bị vi phạm, khoảng cách vi phạm):
Bình thường
- 2.2. Cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường
- 2.3. Móng cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các móng cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường
- 2.4. Hệ thống hòm công tơ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành):
Bình thường.
- 2.5. Tủ Pillar (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành):
03 tủ Pillar vận hành từ năm 2010, Do quá trình sử dụng lâu ngày, nền đường nâng cao nên bệ tủ bị hạ thấp, dẫn đến vỏ tủ đã han gỉ, đáy tủ một thùng, hơi nước đọng ở thanh cái gây ô đen do thanh cái không được mạ kẽm, các MCCB, MCB lò xo tác động bị rỉ dẫn đến tiếp điểm tiếp xúc kém mỗi lần thao tác. Cụ thể:
- + 01 tủ Pillar (trước nhà 88 phố Trung Phụng)
 - + 01 tủ Pillar (trước nhà C9 phố Trung Phụng)
 - + 01 tủ Pillar (trước cửa nhà C4 Trung Phụng)

2.6. Các kết cấu xà và giá đỡ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các xà và giá đỡ, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.7. Sứ cách điện (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các sứ, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.8. Dây dẫn (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các đoạn dây, năm đưa vào vận hành):

Bình thường

2.9. Phụ kiện dây dẫn:

Bình thường

2.10. Tiếp địa (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại tiếp địa, năm đưa vào vận hành)

Bình thường.

2.11. Các hiện tượng bất thường khác:

Không

3. KẾT LUẬN

Các tủ Pillar trên cần được thay thế bằng tủ mới.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Thịnh

ĐƠN VỊ QLVH



Trịnh Quang Việt

Nơi nhận:

- P.KHVT, Đội QLĐ2;
- Lưu: VT, P.KTAT.

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐÔNG ĐA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 181 / BB- PC DONGDA

Đông Đa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN

Khảo sát hiện trạng phần đường dây hạ thế và hệ thống công tơ

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế ngầm các TBA trên địa bàn quận Đống Đa năm 2026

Hạng mục: Đại tu thay thế tủ Pillar sau trạm biến áp Khâm Thiên Ô

1. THÀNH PHẦN:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| 1.1. Ông: Nguyễn Đức Thịnh | Đại diện: Phó Giám đốc Kỹ thuật |
| 1.2. Ông: Trịnh Quang Việt | Đại diện: Đội phó Đội QL điện 2 |
| 1.3. Ông: | Đại diện: |

2. NỘI DUNG:

- Loại, tiết diện cáp đường trục: XLPE/M 4x120, XLPE M4x25, Muylle 2x25, 2x16, 2x11.
- Tổng chiều dài đường dây (kể cả các nhánh): 880m
- Năm đưa vào vận hành: 2010 Năm sửa chữa lớn gần nhất: 2010

2.1. Hành lang tuyến (ghi rõ hiện trạng tuyến dây bị vi phạm, khoảng cách vi phạm):

Bình thường

2.2. Cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các cột, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.3. Móng cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các móng cột, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.4. Hệ thống hòm công tơ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành):

Bình thường.

2.5. Tủ Pillar (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành):

01 tủ Pillar vận hành từ năm 2010, Do quá trình sử dụng lâu ngày, nền đường nâng cao nên bộ tủ bị hạ thấp, dẫn đến vỏ tủ đã han gỉ, đáy tủ một thùng, hơi nước đọng ở thanh cái gây ố đen do thanh cái không được mạ kẽm, các MCCB, MCB lò xo tác động bị rỉ dẫn đến tiếp điểm tiếp xúc kém mỗi lần thao tác. Cụ thể:

+ 01 tủ Pillar (tại 532 Phố Xã Đàn)

2.6. Các kết cấu xà và giá đỡ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các xà và giá đỡ, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.7. Sứ cách điện (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các sứ, năm đưa vào vận hành)

Bình thường

2.8. Dây dẫn (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các đoạn dây, năm đưa vào vận hành):

Bình thường

2.9. Phụ kiện dây dẫn:

Bình thường

2.10. Tiếp địa (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại tiếp địa, năm đưa vào vận hành)

Bình thường.

2.11. Các hiện tượng bất thường khác:

Không

3. KẾT LUẬN

Tủ Pillar trên cần được thay thế bằng tủ mới.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Thịnh

ĐƠN VỊ QLVH



Trịnh Quang Việt

Nơi nhận:

- P.KHVT, Đội QLĐ2;
- Lưu: VT, P.KTAT.

Số: 182/BB-PCĐĐ-KTAT

Đồng Đa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN
Khảo sát hiện trạng thiết bị, hạng mục công trình
(Phần đường dây hạ thế và hệ thống công tơ)

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế nổi các TBA trên địa bàn quận Đồng Đa năm 2026

Hạng mục: Trạm biến áp Trường Tây Sơn.

1. THÀNH PHẦN:

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| - Ông: Nguyễn Đức Thịnh | Đại diện: Phó giám đốc Kỹ thuật. |
| - Ông: Đỗ Minh Tuấn | Đại diện: Đội quản lý Điện 3. |

2. NỘI DUNG:

Năm đưa vào vận hành: 2010

Năm sửa chữa lớn gần nhất: Chưa

2.1. Hành lang tuyến (ghi rõ hiện trạng tuyến dây bị vi phạm, khoảng cách vi phạm)
Bình thường.

2.2. Cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các cột, năm đưa vào vận hành)
Cột 2LT8,5m tại đầu ngõ 210 đường Láng bị nghiêng, nứt thân cột.

2.3. Móng cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các móng cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường

2.4. Hệ thống hòm công tơ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành)
Bình thường

2.5. Các kết cấu xà và giá đỡ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các xà và giá đỡ, năm đưa vào vận hành)
Bình thường

2.6. Sứ cách điện (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các sứ, năm đưa vào vận hành)
Không.

2.7. Dây dẫn (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các đoạn dây, năm đưa vào vận hành)
- 01 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-
Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 1 trước cửa nhà 176 đường Láng dài 45m
là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ hiện đang bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện.

- 02 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 2 trước cửa nhà 178A đường Láng mỗi sợi dài 35m là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ hiện đang bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện, hiện tại 01 sợi bị sự cố mất điện 2 pha.

2.8. Phụ kiện dây dẫn:

Han gỉ, cao su lão hoá.

2.9. Tiếp địa (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại tiếp địa, năm đưa vào vận hành)

- Vị trí cột cọc trước cửa nhà 302 đường Láng dây tiếp đất bị han gỉ, không tìm thấy cọc tiếp địa.

2.10. Các hiện tượng bất thường khác:

Không.

KẾT LUẬN

- Đề nghị cho thay 01 đường cáp xuất tuyến ngầm hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 1 trước cửa nhà 176 đường Láng dài 45m.

- Đề nghị cho thay 02 đường cáp xuất tuyến ngầm hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 2 trước cửa nhà 178A đường Láng mỗi sợi dài 35m.

- Thay thế cột 2LT8,5m tại vị trí đầu ngõ 210 đường Láng.

- Thay thế tiếp địa tại vị trí cột cọc trước cửa nhà 302 đường Láng.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thịnh

ĐỘI QL ĐIỆN 3



Đỗ Minh Tuấn

Nơi nhận:

- Đội QLĐ3, KHVT;
- Lưu: VT, KTAT.

Số: 183 /BB-PCDD-KTAT

Đồng Đa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN
Khảo sát hiện trạng thiết bị, hạng mục công trình
(Phần đường dây hạ thế và hệ thống công tơ)

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế nổi các TBA trên địa bàn quận Đống Đa năm 2026
Hạng mục: Trạm biến áp Thịnh Quang 2.

1. THÀNH PHẦN:

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| - Ông: Nguyễn Đức Thịnh | Đại diện: Phó giám đốc Kỹ thuật. |
| - Ông: Đỗ Minh Tuấn | Đại diện: Đội quản lý Điện 3. |

2. NỘI DUNG:

Năm đưa vào vận hành: 2010

Năm sửa chữa lớn gần nhất: Chưa

2.1. Hành lang tuyến (ghi rõ hiện trạng tuyến dây bị vi phạm, khoảng cách vi phạm)
Bình thường.

2.2. Cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường.

2.3. Móng cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các móng cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường.

2.4. Hệ thống hòm công tơ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành)
Hệ thống hộp công tơ bình thường

2.5. Các kết cấu xà và giá đỡ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các xà và giá đỡ, năm đưa vào vận hành)
Bình thường

2.6. Sứ cách điện (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các sứ, năm đưa vào vận hành)
Không.

2.7. Dây dẫn (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các đoạn dây, năm đưa vào vận hành)

02 đường cáp xuất tuyến ngầm dùng cáp hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-
Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 1 trước cửa UBND phường Thịnh Quang

145 ngõ Thái Thịnh 1 mỗi sợi dài 20m là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện.

2.8. Phụ kiện dây dẫn:

Han gi, cao su lão hoá.

2.9. Tiếp địa (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại tiếp địa, năm đưa vào vận hành)

Bình thường.

2.10. Các hiện tượng bất thường khác:

Không.

KẾT LUẬN

Thay thế 02 đường cáp xuất tuyến ngầm hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế lên cột xuất tuyến 1 trước cửa UBND phường Thịnh Quang 145 ngõ Thái Thịnh 1 mỗi sợi dài 20m.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thịnh

ĐỘI QL ĐIỆN 3



Đỗ Minh Tuấn

Nơi nhận:

- Đội QLĐ3, KHVT;
- Lưu: VT, KTAT.

Số: 184 /BB-PCĐĐ-KTAT

Đồng Đa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN
Khảo sát hiện trạng thiết bị, hạng mục công trình
(Phần đường dây hạ thế và hệ thống công tơ)

Tên công trình: Đại tu lưới điện hạ thế nổi các TBA trên địa bàn quận Đồng Đa năm 2026
Hạng mục: Trạm biến áp Nguyễn Ái Quốc 10.

1. THÀNH PHẦN:

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| - Ông: Nguyễn Đức Thịnh | Đại diện: Phó giám đốc Kỹ thuật. |
| - Ông: Đỗ Minh Tuấn | Đại diện: Đội quản lý Điện 3. |

2. NỘI DUNG:

Năm đưa vào vận hành: 2010

Năm sửa chữa lớn gần nhất: Chưa

2.1. Hành lang tuyến (ghi rõ hiện trạng tuyến dây bị vi phạm, khoảng cách vi phạm)
Bình thường.

2.2. Cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường.

2.3. Móng cột (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các móng cột, năm đưa vào vận hành)
Bình thường.

2.4. Hệ thống hòm công tơ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các hòm công tơ, năm đưa vào vận hành)
Hệ thống hộp công tơ bình thường

2.5. Các kết cấu xà và giá đỡ (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các xà và giá đỡ, năm đưa vào vận hành)
Bình thường

2.6. Sứ cách điện (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các sứ, năm đưa vào vận hành)
Không.

2.7. Dây dẫn (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại của các đoạn dây, năm đưa vào vận hành)

01 đường cáp ngầm dùng cáp hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến tủ Pillar 3 cấp cho khu bán đảo Hoàng Cầu phường Trung Liệt dài 200m là cáp nhôm không có lớp giáp bảo vệ bị nổi, nứt vỡ vỏ cách điện.

2.8. Phụ kiện dây dẫn:

Han gĩ, cao su lão hoá.

2.9. Tiếp địa (ghi rõ vị trí, hiện trạng, loại tiếp địa, năm đưa vào vận hành)

Bình thường.

2.10. Các hiện tượng bất thường khác:

Không.

KẾT LUẬN

Thay thế 01 đường cáp ngầm hạ áp-AL-4x150mm²-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE từ tủ hạ thế đến tủ Pillar 3 dài 200m.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thịnh

ĐỘI QL ĐIỆN 3



Đỗ Minh Tuấn

Nơi nhận:

- Đội QLĐ3, KHVT;
- Lưu: VT, KTAT.